

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (HSX: HSG)
Trịnh Đức Thành

Chuyên viên Phân tích cơ bản

Email: thanhtd@fpts.com.vn

Điện thoại: 1900 6446 - Ext: 4306

Người phê duyệt báo cáo:

Nguyễn Ngọc Đức, CFA

Trưởng phòng Phân tích đầu tư

Diễn biến giá cổ phiếu HSG và VNIndex

Thông tin giao dịch (20/03/2026)

Giá hiện tại (VND/cp)	14.200
Giá cao nhất 52 tuần (VND/cp)	20.950
Giá thấp nhất 52 tuần (VND/cp)	12.500
Số lượng CP niêm yết (triệu cp)	620,9
Số lượng CP lưu hành (triệu cp)	620,9
KLGD bình quân 30 ngày (cp)	4.370.357
% sở hữu nước ngoài	3,85%
Vốn hóa (tỷ VND)	8.818
P/E trailing 12 tháng (lần)	12,43x
EPS trailing 12 tháng (VND/cp)	1.175

Tổng quan doanh nghiệp

Tên	CTCP Tập đoàn Hoa Sen
Địa chỉ	Số 09, Đại lộ Thống Nhất, KCN Sóng Thần II, P. Dĩ An, Tp.HCM
Doanh thu chính	Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm tôn mạ, ống thép
Chi phí chính	Nguyên vật liệu (Thép cuộn cán nóng – Hot rolled coil)

Rủi ro chính	Biến động giá thép HRC đầu vào Các chính sách bảo hộ thương mại thép tại các thị trường chính
--------------	--

 Giá hiện tại: **14.200**

 Giá mục tiêu: **13.300**

 Tăng/(giảm): **-6,5%**

Khuyến nghị

THEO DÕI
KHÓ KHĂN TIẾP DIỄN

Chúng tôi khuyến nghị **THEO DÕI** đối với cổ phiếu HSG với giá mục tiêu là **13.300 VND/cp**, thấp hơn **6,5%** so với giá đóng cửa ngày 20/03/2026 bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền. Nhà đầu tư có thể chờ mua vào cổ phiếu ở mức giá 11.550 VND/cp, tương đương với tỷ suất sinh lời đạt +15% với các luận điểm sau:

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ:

Triển vọng ngắn hạn (Q2FY26, tức Q1/2026) kém khả quan với doanh thu thuần và LNST hợp nhất dự phóng giảm lần lượt -1,3% YoY (đạt 8.340 tỷ VND) và -29,4% (đạt 145 tỷ VND) do xuất khẩu tôn mạ duy trì âm đạm và chi phí đầu vào tăng khi phải chuyển sang sử dụng thép HRC nội địa giá cao, cụ thể:

- **Thị trường xuất khẩu (33% doanh thu) tiếp tục suy yếu** với sản lượng dự phóng giảm mạnh -30,5% YoY (đạt 115 nghìn tấn) do (1) EU áp dụng chính sách biên giới carbon (CBAM) kể từ năm 2026, (2) chi phí vận chuyển dự báo tăng theo giá dầu từ Xung đột Mỹ - Iran trong bối cảnh các chính sách bảo hộ thương mại tiếp diễn.
- **Thị trường nội địa (67% doanh thu) tăng chậm** với sản lượng dự phóng tăng +11,0% YoY (đạt 283 nghìn tấn) do áp lực cạnh tranh gia tăng khi nhà máy mới của NKG (công suất 800 nghìn tấn tôn mạ/năm) vận hành trong Q1/2026.

Tỷ suất LNST dự phóng giảm -0,7 đpt YoY (đạt 1,7%) do phải chuyển sang sử dụng thép HRC nội địa giá cao khiến (1) biên lợi nhuận gộp giảm -0,1 đpt YoY (đạt 12,6%) từ chi phí sản xuất tăng (2) chi phí lãi vay dự phóng tăng +14,5% YoY (đạt 52 tỷ VND) do tăng vay nợ để tài trợ vốn lưu động.

Kỳ vọng phục hồi chậm trong dài hạn khi chuỗi bán lẻ Hoa Sen Home bắt đầu có lãi nhưng đi kèm nhiều chi phí.

Kết quả kinh doanh của chuỗi Hoa Sen Home FY2025 tích cực doanh thu thuần đạt 16.000 tỷ VND (+19,9% YoY) và lần đầu ghi nhận lợi nhuận 78 tỷ VND.

Vận hành chuỗi Hoa Sen Home sẽ kéo theo chi phí bán hàng và quản lý tăng do phải vận chuyển hàng hóa tới các địa điểm phân phối và cần nhiều nhân sự hơn để quản lý.

YẾU TỐ THEO DÕI:

- **Hoạt động kinh doanh của chuỗi Hoa Sen Home.**
- **Tiến độ điều tra chống lẩn tránh thép HRC khổ rộng từ Trung Quốc.**
- **Xuất khẩu tôn mạ có thể suy yếu hơn khi EU tăng thắt chặt hạn ngạch thép..**

A. CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH Q1FY26 VÀ LŨY KẾ 4 QUÝ NĂM 2025

Kết quả kinh doanh Q4/2025 tức quý I niên độ tài chính 2026 (Q1FY26) của HSG tiêu cực với doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế (LNST) hợp nhất sụt giảm mạnh lần lượt -18,0% YoY (đạt 8.383 tỷ VND) và -62,7% YoY (đạt 62 tỷ VND) do (1) xuất khẩu tôn mạ duy trì ảm đạm trong khi áp lực cạnh tranh gia tăng tại thị trường nội địa, và (2) chi phí sản xuất tăng do mất đi nguồn thép HRC nhập khẩu giá rẻ.

Lũy kế 4 quý năm 2025, doanh thu thuần của HSG giảm đáng kể -14,1% YoY (đạt 34.701 tỷ VND) chủ yếu do xuất khẩu gặp khó khăn từ làn sóng bảo hộ thương mại tại Mỹ và EU. Trái lại, LNST hợp nhất lại ghi nhận tăng +9,5% YoY (đạt 626 tỷ VND) nhờ cắt giảm chi phí vận chuyển từ hoạt động xuất khẩu và lợi nhuận khác tăng mạnh từ thanh lý tài sản cố định.

Bảng 1: Kết quả kinh doanh Q1FY2026 và lũy kế 4 quý năm 2025 HSG kém khả quan

Đơn vị: Tỷ VND	Q1FY26 (tức Q4/2025)	%YoY	2025 (lũy kế 4Q)	%YoY	Ghi chú Q1FY26
Tổng doanh thu	8.610	-17,3%	35.525	-13,6%	<p>Tổng tiêu thụ giảm mạnh -22,1% YoY (ước đạt 389 nghìn tấn), trong đó:</p> <p>Nội địa: Tiêu thụ tăng +14,0% (ước đạt 322 nghìn tấn) với đóng góp chính tới từ tôn mạ (+18,4% YoY) nhờ là cao điểm xây dựng trong năm và Bộ Công Thương đã áp thuế CBPG lên thép nhập khẩu từ Trung Quốc và Hàn Quốc vào tháng 08/2025.</p> <p>Xuất khẩu: Sản lượng giảm mạnh -69,0% YoY (ước đạt 67 nghìn tấn) từ (1) các chính sách bảo hộ thương mại tiếp diễn tại Mỹ và EU (2) gia tăng cạnh tranh với Trung Quốc khi xuất khẩu tôn mạ nước này cao kỷ lục.</p>
<i>Giảm trừ doanh thu</i>	227	+22,0%	824	+21,4%	Tăng chiết khấu thương mại cho các nhà phân phối do áp lực cạnh tranh gia tăng tại thị trường nội địa.
Doanh thu thuần	8.383	-18,0%	34.701	-14,1%	
Lợi nhuận gộp	939	-22,1%	4.248	-5,8%	Biên LNG giảm do chi phí sản xuất tăng do phải chuyển sang sử dụng thép HRC nội địa giá cao trong khi giá loại thép này tăng trở lại nhờ được bảo hộ khỏi thép nhập khẩu.
- Biên LNG	11,2%	-0,6 đpt	12,2%	+1,1 đpt	
Chi phí bán hàng và quản lý	827	-16,6%	3.612	-9,5%	Giá trị giảm do cắt giảm chi phí vận chuyển từ hoạt động xuất khẩu. Tuy nhiên, %tỷ trọng chi phí/doanh thu thuần lại tăng do tiếp tục mở rộng chuỗi Hoa Sen Home làm tăng chi phí quản lý.
%Doanh thu thuần	9,9%	+0,2 đpt	10,4%	+0,5%	
Doanh thu tài chính	39	-9,3%	277	-19,0%	Giảm lãi chênh lệch tỷ giá do xuất khẩu khó khăn và tỷ giá neo cao.
Chi phí tài chính	69	-8,0%	266	-4,9%	Tổng chi phí giảm nhờ giảm lỗ chênh lệch tỷ giá trong khi chi phí lãi vay tăng do HSG đã tăng mạnh vay ngắn hạn để tài trợ vốn lưu động trong bối cảnh buộc phải chuyển sang sử dụng thép HRC nội địa giá cao.
- Chi phí lãi vay	52	+6,1%	187	+19,3%	
Lãi (lỗ) khác	15	+114,3%	78	+113,6%	Tăng mạnh do thanh lý tài sản cố định.
LNTT	96	-49,2%	725	+18,2%	
LNST	62	-62,7%	626	+9,5%	

Nguồn: HSG, FPTS tổng hợp

B. DỰ PHÓNG KẾT QUẢ KINH DOANH Q2FY26 VÀ NIÊN ĐỘ FY2026

Kết quả kinh doanh của HSG kỳ vọng sẽ tiếp tục tiêu cực trong Q2FY26 và cả niên độ FY2026. Tổng sản lượng tiêu thụ Q2FY26 và cả niên độ FY2026 dự phóng giảm lần lượt -5,3% YoY (đạt 398 nghìn tấn) và -4,5% YoY (đạt 1,7 triệu tấn) chủ yếu do **(1)** xuất khẩu tôn mạ tiêu cực hơn nữa khi EU áp dụng chính sách chứng chỉ biên giới carbon (CBAM) và xung đột quân sự tại khu vực Trung Đông dự kiến sẽ làm tăng chi phí logistics, **(2)** tiêu thụ nội địa hồi phục chậm do CTCP Thép Nam Kim (HSX: NKG) và CTCP Tôn Đông Á (UpCoM: GDA) mở rộng quy mô với tổng công suất tăng thêm đạt 1,4 triệu tấn tôn mạ/năm (tương đương 55,3% công suất hiện tại của HSG) trong bối cảnh ngành dư cung trầm trọng và cạnh tranh gay gắt.

Bảng 2: Dự kiến kết quả kinh doanh của HSG duy trì âm ảm đạm trong Q2FY26 và cả niên độ FY2026

Đơn vị: Tỷ VND	Q2FY26 (tức Q1/2026)	%YoY	FY2026	%YoY	Giải thích cho Q2FY26
Tổng doanh thu	8.560	-1,2%	36.580	-2,0%	<p>Tổng doanh thu Q2FY26 ước giảm -1,2% YoY do:</p> <p>Xuất khẩu tôn mạ dự kiến tiếp tục suy yếu khi (1) EU bắt đầu tính phí chứng chỉ CBAM kể từ 01/01/2026 và dự kiến có cơ chế thanh toán trong cuối năm 2026 hoặc đầu năm 2027, (2) xung đột quân sự Mỹ - Iran dự kiến sẽ làm gián đoạn nguồn cung dầu mỏ, kéo theo chi phí vận chuyển tăng cao.</p> <p>Áp lực cạnh tranh gia tăng tại thị trường nội địa sau khi NKG và GDA mở rộng quy mô. Xu hướng trên đã được xác nhận khi thị phần nội địa năm 2025 của HSG đã giảm mạnh -2,6 đpt YoY (theo Hiệp hội thép Việt Nam – VSA) do xuất khẩu toàn ngành tôn mạ gặp khó khăn và buộc phải chuyển sang tiêu thụ trong nước.</p>
Giảm trừ doanh thu	220	+4,2%	940	+20,1%	Dự kiến HSG sẽ có thêm nhiều chính sách khuyến mại và chiết khấu để giành thị phần tiêu thụ.
Doanh thu thuần	8.340	-1,3%	35.640	-2,5%	
Lợi nhuận gộp	1.053	-2,1%	4.499	-0,5%	Chi phí sản xuất dự báo tăng do phải chuyển sang sử dụng thép HRC nội địa giá cao.
- Biên LNG	12,6%	-0,1 đpt	12,6%	+0,2 đpt	
Chi phí bán hàng và quản lý	878	-3,3%	3.753	-0,6%	Cắt giảm chi phí vận chuyển khi xuất khẩu tôn mạ duy trì âm ảm.
%Doanh thu thuần	10,5%	-0,2 đpt	10,5%	+0,2 đpt	
Doanh thu tài chính	70	-41,8%	299	+6,5%	Giảm ghi nhận lãi chênh lệch tỷ giá từ hoạt động xuất khẩu.
Chi phí tài chính	72	+5,2%	308	+6,5%	HSG đã tăng mạnh vay ngắn hạn để tài trợ vốn lưu động trong Q1FY26 do chi phí đầu vào tăng cao.
- Chi phí lãi vay	52	+14,5%	199	+7,8%	
Lãi (lỗ) khác	9	+12,4%	37	-48,3%	
LNTT	181	-20,3%	775	-6,1%	
LNST	145	-29,4%	620	-15,7%	

Nguồn: HSG, FPTSS dự phóng

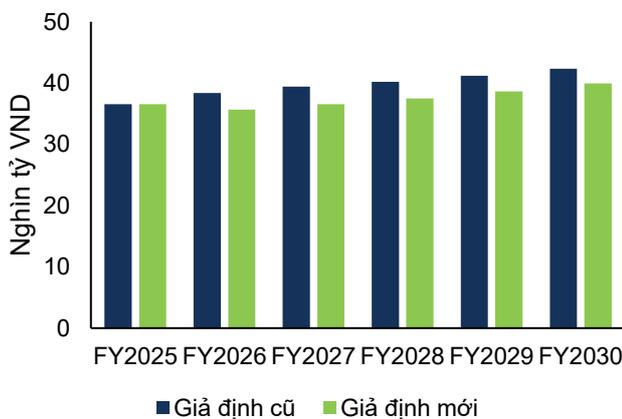
C. TRIỂN VỌNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

I. Triển vọng ngắn hạn FY2026: Xuất khẩu tôn mạ tiếp tục suy yếu

Doanh thu thuần LNST hợp nhất dự phóng cho niên độ FY2026 của HSG đạt 36.580 tỷ VND (-2,0% YoY) và 620 tỷ VND (-15,7% YoY), thấp hơn lần lượt -7,2% và -44,3% so với [Báo cáo định giá lần đầu HSG tháng 01/2026](#) do xuất khẩu duy trì âm ảm đạm trong khi chi phí đầu vào tăng cao, cụ thể:

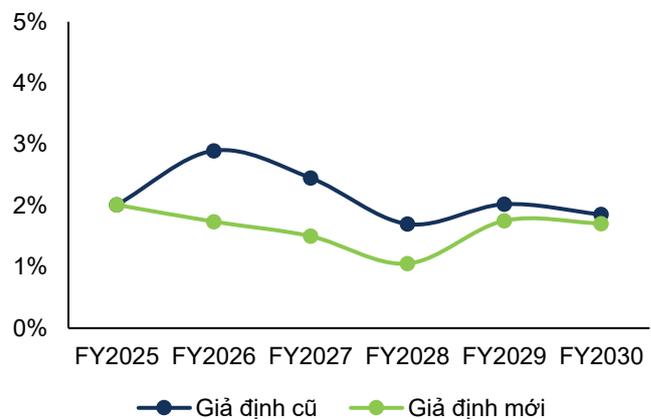
- **Điều chỉnh giảm -24,0% sản lượng xuất khẩu** do thực tế Q1FY26 tiêu cực hơn so với giả định cũ, EU áp dụng chính sách CBAM kể từ năm 2026 và chi phí vận chuyển dự báo tăng từ xung đột quân sự Mỹ - Iran từ (1) gián đoạn nguồn cung dầu mỏ, và (2) áp lực cạnh tranh với tôn mạ Trung Quốc dự kiến tiếp tục gia tăng khi eo biển Hormuz bị phong tỏa tạm thời có thể khiến nước này thúc đẩy xuất khẩu sang các thị trường thay thế cho khu vực Trung Đông (chiếm 9,4% thị phần tôn mạ xuất khẩu của Trung Quốc năm 2025).
- **Biên lợi nhuận gộp dự phóng cho FY2026 thấp hơn -1,4 đpt so với giả định cũ.** Tác động của việc chuyển đổi sang sử dụng thép HRC nội địa giá cao mạnh hơn dự kiến với biên lợi nhuận gộp thực tế tại Q1FY26 giảm -0,6 đpt YoY trong khi giả định cũ dự báo tăng.
- **Chi phí lãi vay dự phóng tăng +19,2% so với giả định cũ** do (1) HSG đã tăng mạnh vay nợ ngắn hạn (+39,5% so với Q4FY25) trong Q1FY26 để tài trợ cho vốn lưu động, và (2) mặt bằng lãi suất cho vay dự báo tăng trong năm 2026 ([Xem thêm tại Báo cáo chủ đề đầu tư - Tận dụng môi trường lãi suất tăng tháng 3/2026](#)).

Biểu đồ 1: Quy mô doanh thu thuần dự phóng thấp hơn giả định cũ do xuất khẩu tiếp tục suy yếu



Nguồn: HSG, FPTIS dự phóng

Biểu đồ 2: Tỷ suất LNST điều chỉnh giảm do tăng vay ngắn hạn để tài trợ thép đầu vào giá cao



Nguồn: HSG, FPTIS dự phóng

II. Triển vọng dài hạn: Lợi nhuận sụt giảm do chi phí sản xuất tăng cao

Triển vọng dài hạn của HSG kỳ vọng sẽ kém khả quan hơn so với [Báo cáo định giá lần đầu HSG tháng 01/2026](#) với quy mô doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế đều thấp hơn giả định cũ, cụ thể:

- **Đối với doanh thu thuần**, tốc độ CAGR dự phóng cho giai đoạn FY2025 – FY2030 đạt +1,8%/năm, thấp hơn -1,2 đpt/năm so với giả định cũ chủ yếu do điều chỉnh giảm -25,6% quy mô sản lượng xuất khẩu bình quân khi EU thắt chặt nhập khẩu thép hơn nữa thông qua chính sách CBAM và chi phí vận chuyển dự báo tăng từ biến động giá dầu hậu Xung đột Mỹ - Iran.
- **Đối với lợi nhuận**, biên lợi nhuận gộp và tỷ suất LNST bình quân dự phóng cho giai đoạn FY2026 – FY2030 thấp hơn lần lượt -0,7% và -0,6% so với giả định cũ khi HSG chịu tác động tiêu cực kép từ việc phải chuyển đổi sang sử dụng thép HRC nội địa giá cao, dẫn tới phải tăng vay ngắn hạn để tài trợ vốn lưu động trong bối cảnh môi trường lãi suất lên cao. Các mức giảm trên kỳ vọng sẽ được bù đắp một phần khi chuỗi Hoa Sen Home bắt đầu có lãi với doanh thu thuần và lợi nhuận đạt lần lượt 16.000 tỷ VND (+19,9% YoY) và 78 tỷ VND (theo HSG chia sẻ tại Đại hội cổ đông FY2025).

D. YẾU TỐ THEO DÕI

1. Kết quả kinh doanh của chuỗi Siêu thị bán lẻ Hoa Sen Home

Tại Đại hội cổ đông FY2025, phía HSG chia sẻ doanh thu thuần trong niên độ của chuỗi Hoa Sen Home tăng +19,9% YoY (đạt 16.000 tỷ VND) và lần đầu có lãi 78 tỷ VND (tương đương tỷ suất lợi nhuận 0,5% và chiếm 10,6% LNST hợp nhất FY2025) sau ba năm hoạt động. Chúng tôi đánh giá các mức tăng trên chủ yếu do phải chuyển hướng tiêu thụ nội địa do xuất khẩu gặp nhiều khó khăn. Việc chuỗi Hoa Sen Home có lãi kỳ vọng sẽ giúp cải thiện kết quả kinh doanh của HSG trong tương lai. Tuy nhiên, trong báo cáo này, chúng tôi giữ nguyên dự phóng tiêu thụ nội địa FY2026 sẽ kém khả quan trong [Báo cáo định giá lần đầu HSG tháng 01/2026](#) do (1) tỷ trọng chi phí bán hàng và quản lý/doanh thu thuần đã tăng đáng kể trong Q1FY26 do HSG tiếp tục mở rộng số lượng siêu thị (2) áp lực cạnh tranh tại thị trường nội địa gia tăng do NKG và GDA tăng công suất để giành thị phần (theo VSA, thị phần tôn mạ nội địa năm 2025 của HSG đã giảm -2,6 đpt, đạt 24,1%)

2. Tiến độ điều tra chống lẩn tránh phòng vệ thương mại (PVTM) thép HRC khổ rộng từ Trung Quốc

Vào ngày 27/10/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 3176/QĐ-BCT nhằm khởi xướng điều tra chống lẩn tránh PVTM đối với thép HRC khổ rộng lớn hơn 1.880 mm và nhỏ hơn hoặc bằng 2.300 mm nhập khẩu từ Trung Quốc. Quyết định này được đưa ra trong bối cảnh sản lượng thép HRC khổ rộng nhập khẩu vào Việt Nam đã tăng đột biến với lũy kế 7T2025 đạt 832 nghìn tấn (cập nhật gần nhất), cao gấp 18,9 lần so với cùng kỳ sau khi thép HRC thông thường (kích thước nhỏ hơn 1.880 mm) từ Trung Quốc chính thức bị áp thuế CBPG vào tháng 07/2025. Theo chúng tôi đánh giá, khả năng Trung Quốc bị áp thêm thuế chống lẩn tránh PVTM là rất cao do thép HRC khổ rộng chỉ là thép HRC thông thường có kích thước lớn hơn. Nếu trường hợp trên xảy ra, dự kiến giá thép HRC trong nước có thể tăng mạnh hơn mức dự phóng khi được bảo hộ hoàn toàn khỏi thép nhập khẩu, từ đó làm thu hẹp biên lợi nhuận gộp của HSG hơn nữa.

3. Xuất khẩu tôn mạ có thể tiêu cực hơn nữa khi EU gia tăng thắt chặt hạn ngạch thép

Vào ngày 07/10/2025, Ủy ban Châu Âu (EC) đã đề xuất kế hoạch bảo vệ ngành thép EU khỏi tình trạng dư cung thép toàn cầu với 03 điểm quan trọng gồm (1) điều chỉnh giảm -47% YoY (18,9 triệu tấn) hạn ngạch nhập khẩu được miễn thuế vào EU năm 2025 (2) tăng gấp đôi thuế suất áp lên sản lượng nhập khẩu vượt hạn ngạch từ 25% lên 50% (3) siết chặt kiểm soát nguồn gốc thép nhập khẩu. Nếu đề xuất trên được thông qua, dự kiến sản lượng tôn mạ xuất khẩu của toàn ngành thép nói chung và HSG nói riêng có thể sụt giảm mạnh hơn so với dự phóng.

E. ĐỊNH GIÁ VÀ KHUYẾN NGHỊ

Chúng tôi khuyến nghị **THEO DÕI** cổ phiếu HSG với giá mục tiêu **13.300 VND/cổ phiếu**, thấp hơn **6,5%** so với giá đóng cửa ngày 20/03/2026. Chúng tôi xác định giá mục tiêu bằng cách sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do vốn chủ sở hữu (FCFE) và phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do doanh nghiệp (FCFF). Nhà đầu tư có thể chờ mua cổ phiếu HSG khi đạt mức giá 11.550 đồng/cổ phiếu, tương ứng lợi nhuận kỳ vọng đạt +15,0%. Giá mục tiêu của HSG thấp hơn 1,5% so với [Báo cáo định giá lần đầu HSG tháng 01/2026](#), do (1) điều chỉnh tăng giá vốn và chi phí lãi vay khi chuyển sang sử dụng thép HRC nội địa giá cao, và (2) xuất khẩu tôn mạ Q1FY26 tiêu cực hơn so với kỳ vọng.

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, phát hành và phân phối dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự chấp thuận của FPTTS. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin từ báo cáo này.

Tại thời điểm thực hiện báo cáo phân tích, FPTTS nắm giữ 0 cổ phiếu HSG, người phê duyệt và chuyên viên phân tích không nắm giữ cổ phiếu nào của doanh nghiệp này.

Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <https://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính	Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh	Chi nhánh Tp. Đà Nẵng
Số 52 Đường Lạc Long Quân, Phường Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.	Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.	100 Quang Trung, Phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.
ĐT: 19006446 Fax: (84.24) 3 773 9058	ĐT: 19006446 Fax: (84.28) 6 291 0607	ĐT: 19006446 Fax: (84.236) 3553 888